

Số: /KH-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng của lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025”

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ (DQTV) số 48/2019/QH14 ngày 22/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Đề án “Củng cố tổ chức nâng cao chất lượng của lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2021-2025”, ban hành kèm theo Nghị quyết số 342/NQ-HĐND ngày 06/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là Đề án 342).

Để triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Đề án của HĐND tỉnh Thanh Hóa. Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Củng cố tổ chức nâng cao chất lượng của lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2021-2025”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Đề án 342 của HĐND tỉnh, qua đó củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng của lực lượng DQTV tỉnh Thanh Hóa nói chung, lực lượng DQTV huyện Triệu Sơn nói riêng; gắn phát triển kinh tế, xã hội với củng cố tiềm lực quốc phòng và an ninh (QP&AN) trong xây dựng thể trận khu vực phòng thủ (KVPT) của tỉnh, huyện giai đoạn 2021 - 2025. Xây dựng lực lượng DQTV đúng theo quy định của pháp luật, bảo đảm vững mạnh, rộng khắp trong thể trận KVPT vững chắc của địa phương, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ QP&AN, phòng thủ dân sự (PTDS) ở địa phương trong mọi tình huống.

2. Yêu cầu

- Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án của Ủy ban nhân dân huyện một cách đồng bộ, hiệu quả, hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo mục tiêu đã xác định; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các cơ quan, đoàn thể; làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục để góp phần cụ thể hóa, đưa Luật DQTV nói chung và Đề án đi vào cuộc sống.

- Phát huy vị trí, vai trò của DQTV trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng lực lượng DQTV có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ và khả năng sẵn sàng chiến đấu (SSCĐ) ngày càng cao, thực sự là lực lượng nòng cốt trong phối hợp với các lực lượng xử lý tốt các tình huống xảy ra, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị (ANCT), trật tự an toàn xã hội (TTATXH), phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng,... Tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng DQTV ở vùng trọng điểm QP&AN và địa bàn phức tạp để đảm bảo đủ sức đối phó với các tình huống

bất ngờ. Xây dựng, nâng cao chất lượng lực lượng DQTV trên cơ sở kế thừa những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, giải quyết dứt điểm những bất cập, vướng mắc trong giai đoạn 2016-2020, trong đó đột phá nâng cao chất lượng SSCĐ của DQTV, nhất là Dân quân cơ động.

II. NỘI DUNG BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng lực lượng DQTV

1.1. Tổ chức biên chế

* Xây dựng lực lượng DQTV có số lượng hợp lý, quy mô, tổ chức biên chế phù hợp, được tổ chức và quản lý chặt chẽ từ huyện đến cơ sở, được trang bị vũ khí, cơ sở vật chất đầy đủ, đảm bảo cho huấn luyện, hoạt động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống. Tổ chức, biên chế cụ thể như sau:

- *Lực lượng Dân quân cơ động*

+ *Cấp huyện:* Tổ chức 01 Trung đội, quân số 28 đồng chí (*tại TT Triệu Sơn*);

+ *Cấp xã:* Mỗi xã, thị trấn tổ chức 01 Trung đội, quân số 28 đồng chí (*toàn huyện 34 trung đội, quân số: 952 đồng chí*);

- *Lực lượng Dân quân tại chỗ (cấp thôn)*

Xây dựng mỗi thôn, khu phố 01 tổ, quân số 03 đồng chí (*toàn huyện 254 tổ, quân số: 762 đồng chí*);

- *Lực lượng DQTV binh chủng chiến đấu*

Cấp huyện, xã: Kiện toàn trung đội SMPK 12,7^{mm} tại xã Minh Sơn (quân số 31 đồng chí); trung đội Cối 82^{mm} tại xã Dân Quyền (quân số 13 đồng chí); 06 khẩu đội Cối 60^{mm} tại các xã Đồng Thắng, Đồng Tiến, Dân Lý, Thị trấn Triệu Sơn, Thọ Bình, Hợp Thắng (quân số mỗi khẩu đội 03 đồng chí) hiện có.

- *Lực lượng DQTV các binh chủng bảo đảm*

Mỗi xã, thị trấn xây dựng 02 trong tổng số 05 binh chủng: công binh, trinh sát, thông tin, hóa học, y tế (quân số mỗi tổ 03 đồng chí).

- *Lực lượng Tự vệ các cơ quan, đơn vị*

Tiếp tục củng cố, kiện toàn các trung đội Tự vệ tại các đơn vị Ban CHQS tự vệ (Cơ quan Huyện uỷ, Cơ quan UBND huyện, Bệnh viện Đa khoa, Trường THPT Triệu Sơn 1), 02 trung đội (Trường THPT Triệu Sơn 2, Công ty TNHH Một thành viên Sông Chu - chi nhánh Thủy lợi Triệu Sơn. Quân số 01 trung đội 28 đồng chí; các đơn vị còn lại tổ chức 01 tiểu đội, quân số 09 đ/c.

- *Tổ chức Ban CHQS và cán bộ DQTV*

+ *Ban CHQS cấp xã:* Gồm 4 đồng chí

Chỉ huy trưởng là ủy viên Ủy ban nhân dân cấp xã, sĩ quan dự bị; trong tình trạng khẩn cấp về Quốc phòng, tình trạng chiến tranh được gọi vào phục vụ tại ngũ theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và tiếp tục đảm nhiệm chức vụ Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã;

Chính trị viên do Bí thư đảng uỷ cấp xã đảm nhiệm;

Chính trị viên phó do Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã đảm nhiệm;

Phó Chỉ huy trưởng là cán bộ không chuyên trách ở cấp xã.

+ *Ban CHQS cơ quan, tổ chức cơ sở*: Gồm 4 đồng chí.

Chỉ huy trưởng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức kiêm nhiệm;

Chính trị viên là Bí thư hoặc Phó Bí thư Chi bộ (Đảng bộ) cơ quan, tổ chức kiêm nhiệm;

Chính trị viên phó là Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp kiêm nhiệm;

Phó Chỉ huy trưởng là cán bộ kiêm nhiệm.

+ *Cán bộ quản lý, Chỉ huy DQTV gồm*

Trung đội trưởng, Tiểu đội trưởng, khẩu đội trưởng;

Thôn đội trưởng (Thôn đội trưởng kiêm nhiệm chức danh Tổ trưởng Dân quân tại chỗ được tổ chức tại thôn).

(Tổ chức biên chế DQTV cụ thể: Có phụ lục kèm theo)

1.2. Xây dựng về chất lượng

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sỹ DQTV có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có đủ năng lực, trình độ chuyên môn, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Nâng cao chất lượng SSCĐ của lực lượng DQTV, nhất là lực lượng dân quân cơ động.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các giải pháp nhằm giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng DQTV; tăng cường công tác quản lý, giáo dục chính trị, tư tưởng; tuyên truyền đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về DQTV để lực lượng DQTV thực sự là lực lượng chính trị tin cậy của cấp uỷ, chính quyền ở địa phương, cơ sở.

- Ban CHQS các cấp tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương xây dựng lực lượng DQTV vững mạnh, tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng chính trị, có đủ phẩm chất, năng lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt công tác tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ DQTV.

- Kết hợp chặt chẽ giữa tham gia đào tạo trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở với trung cấp lý luận chính trị - hành chính, góp phần nâng cao tỷ lệ lãnh đạo trong lực lượng DQTV và tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Làm tốt khâu tuyển chọn, kết nạp, xây dựng lực lượng DQTV, tập trung nâng cao chất lượng đầu vào cho lực lượng dân quân cơ động, dân quân binh chủng chiến đấu.

- Tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ DQTV các cấp bảo đảm chất lượng. Coi trọng công tác phối hợp trong quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ quân sự Ban CHQS cấp xã. Về đối tượng, tiêu chuẩn quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ Ban CHQS cấp xã (*Chỉ*

huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng) tuân thủ nghiêm túc theo đúng quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ và Bộ Quốc phòng.

- Tiếp tục duy trì và từng bước nâng cao tỷ lệ đảng viên trong DQTV, chú trọng làm tốt công tác chọn nguồn bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới trong lực lượng DQTV nhất là dân quân cơ động; phấn đấu tỷ lệ đảng viên trong DQTV đến năm 2025 đạt 33,5% trở lên, trong đó lực lượng Dân quân là 32,1% trở lên.

- Đến năm 2025, có 100% cán bộ quân sự Ban CHQS cấp xã có trình độ Trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở trở lên (trong đó có trên 60% đạt trình độ cao đẳng, đại học); trên 90% Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã có trình độ Đại học các chuyên ngành khác.

1.3. Mở rộng lực lượng Dân quân tự vệ

Thực hiện theo quy định tại Điều 16, Luật DQTV số 48/2019/QH14 và Điều 8, 9, 10, 11, Thông tư số 77/2020/TT-BQP. Hàng năm, căn cứ vào quy định của pháp luật, tổ chức hành chính các cấp, phương án, kế hoạch tác chiến phòng thủ, các nhiệm vụ có liên quan và hướng dẫn của cơ quan cấp trên, cơ quan quân sự các cấp tiến hành điều chỉnh, mở rộng lực lượng DQTV cho phù hợp với tỷ lệ dân số (trong đó trạng thái SSCĐ khẩn cấp đạt 3,68% so với dân số; trạng thái SSCĐ toàn bộ đạt 6,57% so với dân số).

2. Đào tạo bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập

2.1. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ

- Tuyển chọn và cử đi đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở theo kế hoạch của trên. Phối hợp chặt chẽ với các nhà trường trong quá trình tham gia đào tạo. Kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa quy hoạch, tuyển chọn cử đi đào tạo và bố trí sử dụng. Chú trọng nâng cao chất lượng tuyển chọn nguồn đào tạo, quy hoạch, bảo đảm đúng đối tượng, đúng độ tuổi, đủ điều kiện theo quy định. Trong giai đoạn 2021-2025, phối hợp tham mưu chỉ đạo các xã, thị trấn tuyển chọn và cử đi đào tạo 40 đồng chí (trong đó đào tạo trình độ trung cấp 05 đồng chí; trình độ cao đẳng, đại học 35 đồng chí).

- Tổ chức tốt việc tham gia bồi dưỡng tập trung về chính trị, quân sự, pháp luật và nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ Ban CHQS cơ quan, tổ chức; cán bộ Ban CHQS cấp xã do các cấp tổ chức theo Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15/6/2020 của Bộ Quốc phòng về tập huấn bồi dưỡng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập cho DQTV.

- Hàng năm, thực hiện nghiêm túc kế hoạch tập huấn, nâng cao chất lượng bồi dưỡng năng lực chuyên môn, trình độ tổ chức, điều hành và năng lực tham mưu cho đội ngũ cán bộ các cấp làm công tác DQTV. Thời gian, đối tượng, thành phần, phân cấp tập huấn theo quy định tại Thông tư số 69/2020/TT-BQP và kế hoạch, hướng dẫn cụ thể của cơ quan cấp trên.

2.2. Huấn luyện Dân quân tự vệ

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc mệnh lệnh, kế hoạch huấn luyện của cấp trên, tổ chức huấn luyện chặt chẽ, nâng cao trình độ, phương pháp huấn luyện cho đội ngũ cán bộ DQTV các cấp. Phối hợp với lực lượng Công an, Kiểm lâm, Phòng

Nông nghiệp và phát triển nông thôn tăng cường tổ chức huấn luyện về công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng, chống cháy nổ, cháy rừng cho lực lượng DQTV để sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ tại cơ sở.

- Hàng năm, tổ chức huấn luyện cho 100% cơ sở DQTV, quân số DQTV được huấn luyện đạt 95% trở lên, huấn luyện đúng đủ nội dung, chương trình quy định. Thực hiện nghiêm túc thời gian huấn luyện (15 ngày đối với DQTV năm thứ nhất; 12 ngày đối với DQTV cơ động, binh chủng; 07 ngày đối với DQTV tại chỗ), phân đấu kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu trong đó có 75% trở lên khá giỏi, bảo đảm an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

- Từng bước đầu tư cơ sở vật chất, bảo đảm đủ mô hình, học cụ huấn luyện, xây dựng, củng cố hệ thống thao trường, bãi tập đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập của lực lượng DQTV và các lực lượng khác.

2.3. Hội thi, hội thao

- Hàng năm các cơ quan, đơn vị chuẩn bị tốt các mô hình học cụ bảo đảm cho Hội thi mô hình, học cụ dịp lễ ra quân huấn luyện (01/3)

- Năm 2021, huyện tổ chức Hội thi về pháp luật DQTV thành phần gồm: Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã; sau hội thi cấp huyện lựa chọn đội tuyển tham gia Hội thi cấp tỉnh đạt kết quả cao.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động phong trào TDTT chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương và trước khi ra quân huấn luyện, tập trung vào những nội dung văn hóa, văn nghệ, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông.

2.4. Diễn tập

- Hàng năm, tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã cho 25% xã, thị trấn, bảo đảm trong 01 nhiệm kỳ mỗi xã được diễn tập ít nhất 01 lần (năm 2021, tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ xã cho 5 đơn vị: Thọ Dân, Thọ Ngọc, Thọ Cường, Xuân Thọ, Thọ Tân), bảo đảm đúng quy định, thiết thực, hiệu quả, sát với thực tế của từng địa phương, cơ sở.

- Năm 2024: Tổ chức diễn tập KVPT huyện theo kế hoạch của Bộ CHQS tỉnh đã xác định.

3. Hoạt động của Dân quân tự vệ

3.1. Xây dựng hệ thống văn kiện, kế hoạch về Dân quân tự vệ

- Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên để xây dựng đầy đủ hệ thống văn kiện, kế hoạch hoạt động của DQTV theo Thông tư số 43, 77/2020/TT-BQP, Nghị định số 02/2020/NĐ-CP thông qua cấp ủy, chính quyền cùng cấp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức và báo cáo chỉ huy cơ quan quân sự cấp trên phê chuẩn (hoàn thành trong quý 1/2021), đồng thời điều chỉnh, bổ sung hàng năm đúng theo quy định.

- Giao cho Ban CHQS huyện tiếp tục phối hợp theo dõi, chỉ đạo các xã, thị trấn làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương hoàn thành việc xây dựng chính quy Ban CHQS cấp xã.

3.2. Xây dựng quy chế, kế hoạch phối hợp

- Cơ quan quân sự các cấp căn cứ vào các văn bản pháp luật phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị xây dựng quy chế, kế hoạch phối hợp hoạt động của DQTV với các lực lượng, xây dựng kế hoạch sử dụng DQTV thông qua cấp uỷ, chính quyền cùng cấp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức và báo cáo chỉ huy cơ quan quân sự cấp trên phê chuẩn. DQTV tham gia các hoạt động phải thực hiện đúng quy định của Luật DQTV, Nghị định số 02/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của DQTV.

- Lực lượng DQTV có trách nhiệm phối hợp với lực lượng Công an và các lực lượng khác nắm tình hình, tuần tra, canh gác, bảo vệ mục tiêu, bảo vệ ANCT, TTATXH ở cơ sở. Lực lượng DQTV phải gương mẫu chấp hành và có trách nhiệm tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đơn vị DQTV có trách nhiệm phối hợp với lực lượng khác tham gia các cuộc vận động, phong trào của địa phương xây dựng cơ sở vững mạnh, an toàn làm chủ, SSCĐ và tham gia có hiệu quả vào xây dựng nông thôn mới.

- Căn cứ vào quy định của pháp luật, tình hình thực tế của địa phương và chức năng nhiệm vụ của DQTV, các đơn vị cơ sở sử dụng có hiệu quả lực lượng DQTV. Nội dung hoạt động tập trung vào các nhiệm vụ: Tác chiến phòng thủ, phòng thủ dân sự; tham gia bảo vệ ANCT, TTATXH, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; vận động quần chúng, phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn.

4. Bảo đảm cơ sở vật chất và chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ

Thường xuyên quan tâm bảo đảm chế độ chính sách, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho huấn luyện, hoạt động, làm việc của DQTV, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về chế độ chính sách cho DQTV. Từng cấp, từng ngành, từng địa phương, đơn vị chủ động quan tâm tạo điều kiện giải quyết việc làm tại chỗ cho DQTV để đảm bảo thuận tiện cho việc huy động DQTV làm nhiệm vụ khi có tình huống và từng bước đầu tư nâng cấp nơi làm việc, mua sắm trang thiết bị bảo đảm cho hoạt động của cơ quan quân sự các cấp mà trọng tâm là Ban CHQS cấp xã.

4.1. Bảo đảm cơ sở vật chất

- Cơ quan quân sự các cấp từng bước tham mưu trang bị đủ trang thiết bị chuyên ngành quân sự ở công sở, phòng làm việc của Ban CHQS cấp xã theo quy định của pháp luật. Trang bị đủ vũ khí, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cho SSCĐ, huấn luyện, hoạt động giữ gìn ANCT, TTATXH, phòng, chống lụt bão, khắc phục hậu quả thiên tai, phòng cháy, chữa cháy rừng và các hoạt động PTDS khác của DQTV. Tổ chức biên chế, trang bị vũ khí cho lực lượng DQTV theo đúng quy định của Bộ Quốc phòng và hướng dẫn của cấp trên; năm 2021, 100% các xã, thị trấn hoàn thành việc lắp đặt cửa sắt và camera phòng làm việc Ban CHQS bảo đảm tiếp nhận, quản lý, sử dụng VKTB được cấp phát an toàn tuyệt đối.

- Hoàn thành việc bố trí quỹ đất cho quy hoạch xây dựng trụ sở làm việc, nhà trực, phòng trực cho Ban CHQS các xã thị trấn. Phân đầu đến năm 2025: 100% xã, thị trấn có công sở hoặc phòng làm việc riêng, nhà trực (phòng trực) cho lực lượng

dân quân (trong đó 100% các xã trọng điểm về quốc phòng an ninh được xây mới nhà trực, các xã thị trấn còn lại căn cứ vào điều kiện cụ thể để củng cố nâng cấp nhà trực (phòng trực) cho lực lượng dân quân); Xây dựng chính quy nơi làm việc, nhà kho ... của Ban CHQS các xã, thị trấn và các đơn vị TV.

4.2. Bảo đảm chế độ chính sách

- Bảo đảm đúng, đủ chế độ chính sách cho DQTV theo quy định của pháp luật; bảo đảm đủ ngân sách cho công tác quân sự, quốc phòng địa phương. Chế độ phụ cấp chức vụ quản lý chỉ huy đơn vị; chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tiền ăn, công tác phí, trợ cấp của Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã, phụ cấp của Thôn đội trưởng; chế độ phụ cấp thâm niên; chế độ phụ cấp đặc thù quốc phòng, quân sự: Được bảo đảm đầy đủ theo quy định tại Điều 33 Luật DQTV số 48/2019/QH14, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và các Nghị quyết có liên quan của HĐND tỉnh (phụ cấp tháng của Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã, Thôn đội trưởng được thực hiện theo Mục 3, Điều 1, Nghị quyết số 232/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh).

- Cán bộ Trung đội trưởng, Tiểu đội trưởng dân quân cơ động, nếu không thuộc các đối tượng đang tham gia đóng bảo hiểm y tế bắt buộc hoặc được nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế thì được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế tự nguyện theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

- DQTV được hưởng đầy đủ chế độ chính sách theo quy định tại Điều 34, Điều 35 Luật DQTV số 48/2019/QH14, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và các Nghị quyết có liên quan của HĐND tỉnh.

- Mức hỗ trợ ngày công lao động cho dân quân tại chỗ, cơ động, pháo binh, phòng không, trinh sát, thông tin, phòng hóa, y tế (quy định tại khoản 1, điều 11 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP) là 0,08 mức lương cơ bản, trường hợp kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp tăng thêm là 0,04 mức lương cơ bản. Căn cứ đặc điểm từng nhiệm vụ cụ thể và khả năng bảo đảm ngân sách, Ủy ban nhân dân các cấp có thể hỗ trợ cao hơn nhưng tối đa không quá 150.000đ, mức trợ cấp tăng thêm không quá 75.000đ.

- Các đồng chí tham gia đào tạo, trong thời gian tham gia đào tạo được hưởng nguyên lương, các khoản phụ cấp hiện hưởng; được bảo đảm tiền ăn, trang phục DQTV, nơi ăn, nghỉ, tài liệu, giáo trình, văn phòng phẩm và vật chất bảo đảm cho sinh hoạt, học tập, ăn ở tập trung trong thời gian học tập.

- Hàng ngày, Ban CHQS cấp xã, cơ quan, tổ chức ở cơ sở, được cấp 01 số báo Quân đội nhân dân.

- Tiêu chuẩn, niên hạn trang phục theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ. Hàng năm, thực hiện theo kế hoạch của tỉnh, các đơn vị DQTV trên địa bàn huyện sẽ được cấp phát, hướng dẫn quản lý, sử dụng cho lực lượng DQTV theo đúng quy định của pháp luật.

5. Bảo đảm kinh phí

5.1. Phân cấp chi

Trên cơ sở Điều 36, 38, 39 Luật DQTV số 48/2019/QH14; Điều 14, 15 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP, các văn bản quy định hiện hành, nhiệm vụ chi cho công tác DQTV được thực hiện ở các cấp như sau:

a) Cấp xã

- Đảm bảo kinh phí cho việc đăng ký, quản lý, xây dựng lực lượng dân quân thuộc quyền; hoạt động ngày truyền thống của DQTV do cấp xã tổ chức;

- Chi trả phụ cấp thâm niên (*theo cùng kỳ lương, phụ cấp hàng tháng và được tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế*) cho cán bộ Ban CHQS cấp xã; chi trả phụ cấp tháng, hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tiền ăn, công tác phí, trợ cấp cho Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã theo quy định của pháp luật; chi trả phụ cấp tháng cho Thôn đội trưởng; hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho trung đội trưởng, tiểu đội trưởng dân quân cơ động (theo quy định tại Điểm 4.2, Mục 4 của phần này);

- Trợ cấp ngày công lao động, tiền ăn và các khoản chi phí khác cho: Dân quân tại chỗ khi được huy động huấn luyện theo kế hoạch; dân quân khi huy động trực SSCĐ, phòng, chống lụt bão, khắc phục hậu quả thiên tai, diễn tập cấp xã và các nhiệm vụ khác ở địa phương theo quy định của pháp luật;

- Chi mua sắm, sửa chữa trang, thiết bị làm việc cho Ban CHQS cấp xã; mua sắm, sản xuất vũ khí tự tạo, công cụ hỗ trợ, phương tiện cần thiết; bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa vũ khí trang bị biên chế cho lực lượng dân quân của xã phục vụ huấn luyện, hoạt động;

- Chi cho tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết về công tác DQTV;

- Các khoản chi khác cho lực lượng dân quân theo quy định của pháp luật.

b) Cấp huyện

- Đảm bảo kinh phí cho việc đăng ký, khám sức khỏe, tuyển chọn, quản lý, tổ chức xây dựng lực lượng DQTV thuộc quyền; tuyên truyền về DQTV; hoạt động ngày truyền thống DQTV do cấp huyện tổ chức; tổ chức hội nghị tập huấn cán bộ DQTV hàng năm do cấp huyện tổ chức theo kế hoạch;

- Bảo đảm chi trả phụ cấp chức vụ cho cán bộ chỉ huy đơn vị DQTV trên địa bàn (*bao gồm cả phụ cấp chức vụ và phụ cấp kiêm nhiệm chức vụ chỉ huy đơn vị dân quân tại chỗ ở cấp thôn của Thôn đội trưởng*) trừ phụ cấp các chức vụ trong Ban CHQS cơ quan, tổ chức, chức vụ chỉ huy đơn vị Tự vệ của cơ quan, tổ chức thuộc địa bàn huyện; phụ cấp đặc thù quân sự quốc phòng cho Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã, Trung đội trưởng, Tiểu đội trưởng dân quân cơ động;

- Trợ cấp ngày công lao động, tiền ăn và các khoản chi phí khác cho: Dân quân cơ động, dân quân năm thứ nhất, dân quân bình chủng khi được huy động huấn luyện theo kế hoạch hàng năm; dân quân khi huy động tham gia thực hiện các nhiệm vụ khác ở địa phương thuộc thẩm quyền của Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp huyện theo quy định của pháp luật; bảo đảm kinh phí khám bệnh, chữa bệnh cho DQTV do cơ quan quân sự cấp huyện, cấp xã quản lý chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội khi thực hiện nhiệm vụ bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương;

- Chi cho sản xuất vũ khí tự tạo; mua sắm, sửa chữa trang bị, công cụ hỗ trợ, phương tiện cần thiết cho lực lượng DQTV trên địa bàn; xây dựng mới, cải tạo công sở hoặc phòng làm việc Ban CHQS cấp xã, nhà trực, phòng trực, kho tàng cho DQTV; hỗ trợ mua sắm, sửa chữa trang, thiết bị làm việc cho Ban CHQS cấp xã;

- Chi cho bảo đảm Báo Quân đội nhân dân hàng ngày cho các cơ sở DQTV; chi cho tổ chức hội thi, hội thao; thanh, kiểm tra; sơ, tổng kết, khen thưởng công tác DQTV.

- Các khoản chi khác cho lực lượng DQTV theo quy định của pháp luật.

c) Cơ quan, tổ chức

- Đảm bảo kinh phí cho đăng ký, khám sức khỏe, tuyển chọn, quản lý, tổ chức, huấn luyện, hoạt động đơn vị Tự vệ thuộc quyền; tuyên truyền pháp luật về DQTV; hoạt động ngày truyền thống của DQTV tại cơ quan, tổ chức; tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, kiến thức quốc phòng, quân sự.

- Bảo đảm tiền lương, các khoản phúc lợi, phụ cấp đi đường và tiền tàu, xe theo chế độ hiện hành đối với Tự vệ được huy động, điều động làm nhiệm vụ theo thẩm quyền hoặc người lao động trong doanh nghiệp chưa tổ chức Tự vệ thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV tại địa phương.

- Mua sắm cơ sở vật chất, công cụ hỗ trợ bảo đảm cho việc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện kế hoạch hoạt động của Tự vệ trong KVPT huyện và thực hiện nhiệm vụ PTDS; kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng cơ quan, đơn vị, cá nhân có thành tích xây dựng lực lượng Tự vệ.

- Các khoản chi khác cho tự vệ theo quy định của pháp luật.

5.2. Nguồn kinh phí để thực hiện

Được cân đối từ nguồn ngân sách chi cho nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương ở các cấp theo quyết định của UBND tỉnh; ngân sách được bổ sung của cấp trên cho thực hiện công tác DQTV và các nguồn thu hợp pháp khác. Căn cứ vào phân cấp chi như trên, Ban CHQS cấp huyện, cấp xã, cơ quan, tổ chức, Chỉ huy đơn vị tự vệ (nơi không tổ chức Ban CHQS) có trách nhiệm lập dự toán kinh phí, gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân bổ theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Triển khai kế hoạch

- Căn cứ vào thực trạng công tác DQTV ở địa phương, đơn vị mình, cấp ủy các cấp đề ra Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo xây dựng, nâng cao chất lượng DQTV đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về xây dựng và hoạt động của DQTV vào Nghị quyết lãnh đạo thường xuyên, xem đây là một trong những nội dung quan trọng trong lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương; gắn kết quả thực hiện công tác DQTV là một trong những tiêu chí đánh giá năng lực lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của cán bộ, đảng viên được phân công phụ trách công tác DQTV của từng địa phương, cơ quan, tổ chức. Thường xuyên quan tâm bồi

dưỡng, tạo nguồn phát triển Đảng viên trong DQTV đạt tỉ lệ quy định, đủ sức lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ.

- Ủy ban nhân dân các cấp, trên cơ sở Nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp, các văn bản pháp luật về DQTV và kế hoạch của cấp trên, hàng năm xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai, tổ chức thực hiện. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình ban hành các văn bản pháp quy để chỉ đạo, quản lý DQTV có hiệu quả. Chỉ đạo cơ quan quân sự cùng cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong tổ chức triển khai thực hiện công tác DQTV. Bảo đảm tốt kinh phí cho mọi hoạt động của DQTV theo quy định của pháp luật.

- Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể các cấp có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quân sự cùng cấp làm tốt công tác tuyển chọn, quản lý, giáo dục, huấn luyện DQTV, kịp thời động viên cả về tinh thần và vật chất đối với lực lượng DQTV trong thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, SSCĐ, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn ...v.v.

2. Nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị

2.1. Đối với các cấp ủy Đảng

Các cấp ủy Đảng tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, các ban, ngành, đoàn thể địa phương tập trung xây dựng nâng cao chất lượng lực lượng DQTV. Các ban, ngành cấp huyện thường xuyên quan tâm phối hợp chỉ đạo tuyên truyền, theo dõi, kiểm tra, nắm bắt tình hình và kết quả tổ chức thực hiện của các địa phương, cơ quan đơn vị.

2.2. Ban CHQS huyện

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành cấp huyện tham mưu ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đề án, xây dựng quy chế, chỉ đạo Ban CHQS cấp xã ký kết quy chế phối hợp, xây dựng kế hoạch sử dụng DQTV trong bảo vệ ANCT, TTATXH, phòng, chống thiên tai, TKCN, phòng, chống cháy nổ, cháy rừng.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch công tác DQTV, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai cho Ban CHQS các xã, thị trấn, cơ quan đơn vị Tự vệ lập kế hoạch triển khai thực hiện công tác DQTV bảo đảm chặt chẽ, chất lượng, hiệu quả. Phối hợp với Phòng tài chính - kế hoạch lập dự toán bảo đảm ngân sách cho công tác DQTV đúng theo quy định.

- Chủ trì tham mưu cho UBND huyện tổ chức mua sắm trang thiết bị, công cụ hỗ trợ bảo đảm cho huấn luyện, hoạt động của DQTV; phối hợp với Phòng kinh tế hạ tầng khảo sát, xây dựng nhà trực cho Dân quân, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn đầu tư bảo đảm trang thiết bị phục vụ hoạt động của DQTV.

2.3. Các phòng, ban, ngành liên quan

- *Công an huyện*: Phối hợp trao đổi, thống nhất với Ban CHQS huyện ban hành quy chế phối hợp sử dụng DQTV; hướng dẫn cơ quan, đơn vị cấp dưới ban hành quy chế, kế hoạch phối hợp giữa lực lượng công an và DQTV trong các hoạt động bảo vệ ANCT, TTATXH, phòng cháy, chữa cháy; phối hợp với cơ quan quân sự các cấp huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy cho DQTV.

- *Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*: Phối hợp, thống nhất với Ban CHQS huyện ban hành quy chế phối hợp sử dụng DQTV; hướng dẫn cơ quan, đơn vị cấp dưới ban hành quy chế, kế hoạch phối hợp với DQTV trong hoạt động bảo vệ và phòng, chống cháy rừng, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc chức năng và nhiệm vụ được giao.

- *Phòng kinh tế hạ tầng*: Chủ trì tham mưu, hướng dẫn các đơn vị cơ sở xây dựng mẫu công sở xã theo đúng quy định, đảm bảo điều kiện làm việc của Ban CHQS cấp xã và nhà trực cho DQTV.

- *Phòng Nội vụ*: phối hợp với Ban CHQS huyện thực hiện tốt việc tuyển chọn cử đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn các nội dung, chương trình về kiến thức chuyên ngành quân sự cho các đối tượng cán bộ DQTV; sắp xếp, bổ nhiệm sau đào tạo cán bộ Ban CHQS cấp xã và ban hành các quy định bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV.

- *Phòng Tài chính - kế hoạch*: Chủ trì phối hợp với Ban CHQS huyện lập dự toán ngân sách bảo đảm cho công tác DQTV, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt; hướng dẫn cụ thể cho các xã, thị trấn lập dự toán, bố trí ngân sách cho công tác DQTV cấp xã; tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, trình Hội đồng nhân dân huyện phương án phân bổ ngân sách quốc phòng địa phương hàng năm ở các cấp để bảo đảm đủ nguồn kinh phí cho nhiệm vụ chi của từng cấp.

- *Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội*: Phối hợp Ban CHQS huyện, Phòng Nội vụ và các cơ quan có liên quan giúp UBND huyện triển khai, hướng dẫn thực hiện kế hoạch; kiểm tra, giải quyết chế độ chính sách đối với DQTV thuộc phạm vi trách nhiệm của ngành mình theo quy định của pháp luật; phối hợp với Bảo hiểm xã hội hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho các đối tượng DQTV theo quy định của pháp luật và kế hoạch thực hiện đề án.

- *Phòng Tài nguyên và Môi trường*: Phối hợp với Ban CHQS huyện và các địa phương xác định địa điểm, bố trí quỹ đất, hướng dẫn cơ sở, tham mưu cho cấp có thẩm quyền thực hiện quy trình chuyển đổi mục đích sử dụng đất, giao đất để xây dựng nhà trực, thao trường huấn luyện, trường bắn cho DQTV đảm bảo phù hợp với quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất.

- *Phòng văn hoá thông tin*: Làm tốt công tác tuyên truyền, đưa tin, đăng bài các hoạt động của DQTV, nội dung và hoạt động liên quan đến kế hoạch.

- *Các cơ quan, đơn vị có liên quan*: Theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức xây dựng lực lượng Tự vệ cơ quan theo kế hoạch, phối hợp với Ban CHQS huyện tham mưu cho huyện ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện đôn đốc, kiểm tra, tạo mọi điều kiện cho các địa phương, cơ sở, cơ quan đơn vị xây dựng lực lượng và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương ở cơ sở trong giai đoạn mới.

2.4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của kế hoạch triển khai thực hiện đề án cấp huyện.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức xây dựng, huấn luyện và chỉ đạo hoạt động của lực lượng DQTV thuộc quyền trước cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự cấp xã hàng năm lập kế hoạch xây dựng lực lượng Dân quân, dự toán ngân sách bảo đảm công tác quốc phòng, quân sự ở cấp mình, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp và Ban Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng DQTV theo quy định và thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

3. Mốc thời gian thực hiện

- *Năm 2021*

+ Thời gian triển khai thực hiện kế hoạch: Tháng 4/2021.

+ Tổ chức xây dựng, điều chỉnh lực lượng, kiện toàn tổ chức chỉ huy DQTV theo nội dung Đề án (điều chỉnh lực lượng từ 01/01/2021). Tập trung nâng cao chất lượng lực lượng DQTV, nhất là chất lượng chính trị và độ tin cậy, tỷ lệ Đảng viên trong DQTV toàn huyện đạt 31% trở lên, 80% cán bộ quản lý DQTV từ Thôn đội trưởng, trung đội trưởng trở lên là Đảng viên.

- *Đến hết năm 2023*

+ Tỷ lệ đảng viên trong DQTV toàn huyện đạt 31,8% trở lên, 90% cán bộ quản lý DQTV từ thôn đội trưởng, trung đội trưởng trở lên là đảng viên.

+ Hoàn thành việc xây dựng chính quy Ban CHQS cấp xã; 50% các xã, thị trấn có nhà trực (phòng trực) cho dân quân (trong đó xây mới 03 nhà trực cho dân quân tại các xã trọng điểm về quốc phòng – an ninh).

+ 100% Ban CHQS cấp xã có phòng làm việc riêng, 90% cán bộ quân sự Ban CHQS cấp xã đã qua đào tạo trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở trở lên (trong đó có 30% trình độ đại học, cao đẳng); 80% Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã có trình độ đại học các ngành khác.

- *Đến hết năm 2024*

+ Tỷ lệ đảng viên trong DQTV toàn huyện đạt 32,6% trở lên, 94% cán bộ quản lý DQTV từ thôn đội trưởng, trung đội trưởng trở lên là đảng viên.

+ Hoàn thành việc xây dựng chính quy Ban CHQS cấp xã, trong đó có 60% có nhà trực (phòng trực) cho dân quân (trong đó xây mới 03 nhà trực cho dân quân tại các xã trọng điểm về quốc phòng – an ninh).

+ 100% cán bộ quân sự Ban CHQS cấp xã đã qua đào tạo trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở trở lên (trong đó có 50% trình độ đại học, cao đẳng); 85% Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã có trình độ đại học các ngành khác.

- *Đến hết năm 2025*

+ Tỷ lệ Đảng viên trong DQTV toàn huyện đạt 33,5% trở lên, 100% cán bộ quản lý DQTV từ thôn đội trưởng, trung đội trưởng trở lên là đảng viên.

+ Có 100% cán bộ quân sự Ban CHQS cấp xã có trình độ Trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở trở lên (trong đó có trên 60% đạt trình độ cao đẳng,

đại học); trên 90% Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã có trình độ Đại học các chuyên ngành khác.

+ 100% các xã, thị trấn có nhà trực (phòng trực) cho dân quân thực hiện nhiệm vụ trong (hoàn thành xây dựng mới 8 nhà trực cho các xã trọng điểm về quốc phòng – an ninh).

+ Hoàn thành 100% các mục tiêu của Đề án.

Nhận được kế hoạch này yêu cầu các phòng, ban, ngành, cơ quan, tổ chức cấp huyện, UBND các xã, thị trấn quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Bộ CHQS tỉnh (báo cáo);
- TT Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị;
- Lưu: VP, QS; H60.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Kính

PHỤ LỤC 1

Quy mô tổ chức lực lượng DQTV trong các trạng thái

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2021 của UBND huyện)

1. Quy mô tổ chức lực lượng DQTV trong trạng thái SSCĐ cao

* Dân quân

- Mở rộng từ 2 đến 3 lần (so với trạng thái thường xuyên)

- Cấp huyện:

+ Xây dựng 01 trung đội Dân quân thường trực, quân số = 28 đc.

+ Xây dựng 01 đại đội Dân quân cơ động, quân số = 88 đc

+ Xây dựng 02 trung đội SMPK 12,7mm, quân số 31đc/b

+ Xây dựng 01 trung đội Súng Co82mm, quân số = 13 đc.

+ Xây dựng 01 trung đội Súng ĐKZ, quân số = 19 đc.

+ Xây dựng 01 trung đội Công binh, quân số = 28 đc.

+ Xây dựng 01 trung đội Thông tin, quân số = 28 đc.

- Cấp xã:

+ Mỗi xã xây dựng 1a Dân quân thường trực (1aDQTT = 09đc/a)

+ DQCD: Mỗi xã xây dựng 02bDQCD, quân số 28đc/b

+ DQTC: Mỗi đơn vị cấp thôn xây dựng 01a = 09đc/a

+ DQBC: Mỗi xã xây dựng: Pháo Binh = 02kđCo60mm, quân số 03đc/kđ; Công binh,

Trinh sát, Thông tin, Phòng hóa, Y tế: mỗi binh chủng 01 tiểu đội, quân số mỗi a = 09 đc.

* Tự vệ

Các đơn vị giữ nguyên quân số biên chế thường xuyên.

2. Quy mô tổ chức lực lượng DQTV trong trạng thái SSCĐ toàn bộ

* Dân quân

- Mở rộng từ 3 đến 5 lần (so với trạng thái thường xuyên)

- Cấp huyện:

+ Xây dựng 01 đại đội Dân quân cơ động, quân số = 88 đc

+ Xây dựng 02 trung đội SMPK 12,7mm, quân số 31đc/trung đội

+ Xây dựng 02 trung đội Súng Co82mm, quân số = 13đc/trung đội.

+ Xây dựng 01 trung đội Súng ĐKZ, quân số = 19 đc.

+ Xây dựng 01 trung đội Công binh, quân số = 28 đc.

+ Xây dựng 01 trung đội Thông tin, quân số = 28 đc.

- Cấp xã:

+ DQCD: Mỗi xã xây dựng 03bDQCD, quân số 28đc/b

+ DQTC: Mỗi đơn vị cấp thôn xây dựng 01b = 28 đc

+ DQBC: Mỗi xã xây dựng: Pháo Binh = 03kđCo60mm, quân số 03đc/kđ;

Công binh, Trinh sát, Thông tin, Phòng hóa, Y tế: mỗi binh chủng 01 tiểu đội, quân số mỗi a = 09 đc.

* Tự vệ

Các đơn vị giữ nguyên quân số biên chế thường xuyên.

3. Quy mô tổ chức lực lượng DQTV khi ban bố tình trạng khẩn cấp do thảm họa, dịch bệnh nguy hiểm hoặc tình hình đe dọa nghiêm trọng đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội

* Dân quân

- Mở rộng từ 2 đến 3 lần (so với trạng thái thường xuyên)
- Cấp huyện:
 - + Xây dựng 01 trung đội Dân quân thường trực, quân số = 28 đc.
 - + Xây dựng 01 đại đội Dân quân cơ động, quân số = 88 đc
 - + Xây dựng 02 trung đội SMPK 12,7mm, quân số 31đc/trung đội
 - + Xây dựng 01 trung đội Súng Co82mm, quân số = 13 đc.
 - + Xây dựng 01 trung đội Súng ĐKZ, quân số = 19 đc.
 - + Xây dựng 01 trung đội Công binh, quân số = 28 đc.
 - + Xây dựng 01 trung đội Thông tin, quân số = 28 đc.
- Cấp xã:
 - + Mỗi xã xây dựng 1a Dân quân thường trực (1aDQTT = 09đc/a)
 - + DQCD: Mỗi xã xây dựng 02bDQCD, quân số 28đc/b
 - + DQTC: Mỗi đơn vị cấp thôn xây dựng 01a = 09đc/a
 - + DQBC: Mỗi xã xây dựng: Pháo Binh = 02kđCo60mm, quân số 03đc/kđ;
Công binh, Trinh sát, Thông tin, Phòng hóa, Y tế: mỗi binh chủng 01 tiểu đội,
quân số mỗi a = 09 đc.

*** Tự vệ**

Các đơn vị giữ nguyên quân số biên chế thường xuyên.

PHỤ LỤC 2
Chỉ tiêu, thời gian diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2021 của UBND huyện)

TT	Đơn vị	Năm diễn tập	Ghi chú
1	Xã Thọ Dân	2021	
2	Xã Thọ Ngọc		
3	Xã Thọ Cường		
4	Xã Thọ Tân		
5	Xã Xuân Thọ		
1	Xã Đông Lợi	2022	
2	Xã Đông Thắng		
3	Xã Đông Tiến		
4	Xã Khuyến Nông		
5	Xã Tiên Nông		
6	Xã Dân Lý		
7	Xã Thái Hòa		
8	Thị trấn Nưa		
9	Xã Nông Trường		
10	Xã Vân Sơn		
11	Xã An nông		
1	Xã Minh Sơn	2023	
2	Xã Dân Quyền		
3	Xã Dân Lực		
4	Thị trấn Triệu Sơn		
5	Xã Thọ Bình		
6	Xã Thọ Sơn		
7	Xã Thọ Tiến		
8	Xã Bình Sơn		
9	Xã Hợp Thành		
10	Xã Hợp Tiến		
1	Xã Hợp Lý	2024	
2	Xã Hợp Thắng		
3	Xã Triệu Thành		
4	Xã Thọ Vực		
5	Xã Thọ Phú		
6	Xã Thọ Thế		
7	Xã Xuân Thịnh		
8	Xã Xuân Lộc		

PHỤ LỤC 3

Tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị làm việc của Ban CHQS cấp xã
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2021 của UBND huyện)

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Bàn ghế giao ban, hội họp	Bộ	01	01 bàn 10 ghế
2	Tủ sắt đựng vũ khí	Chiếc	02	
3	Biển tên phòng làm việc Ban CHQS xã	Chiếc	01	
4	Tủ đựng công cụ hỗ trợ	Chiếc	02	
5	Tủ đựng trang phục Dân quân tự vệ dùng chung	Chiếc	03	
6	Bàn ghế làm việc cá nhân	Bộ	01/người	Mỗi chức vụ chỉ huy trang bị 01 bộ
7	Máy vi tính, máy in	Bộ	01/người	Trang bị cho Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng
8	Tủ đựng tài liệu	Chiếc	01	Trang bị cho Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng
9	Điện thoại cố định (nếu có)	Chiếc	01/người	Trang bị cho CHT, Phó CHT
10	Bảng lịch công tác	Chiếc	01/người	Mỗi chức vụ chỉ huy trang bị 01 chiếc
11	Bảng chức trách, nhiệm vụ của từng chức danh	Chiếc	01/người	Mỗi chức vụ chỉ huy trang bị 01 chiếc
12	Biển tên chức danh Ban CHQS để bàn	Chiếc	01/người	Mỗi chức vụ chỉ huy trang bị 01 chiếc
13	Camera giám sát tủ súng	Chiếc	01	
14	Két sắt đựng tài liệu mật	Chiếc	01	Trang bị cho CHT
15	Trang thiết bị khác phục vụ chuyên ngành quân sự			Theo yêu cầu nhiệm vụ

PHỤ LỤC 4

Quy định vật chất, trang bị nhà trực, phòng trực, nhà kho của Ban CHQS cấp xã
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2021 của UBND huyện)

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	NHÀ TRỰC, PHÒNG TRỰC DÂN QUÂN			
1	Giường tầng	Cặp	05	Nếu giường gỗ 9 cái
3	Biển tên phòng trực, nhà trực	Cái	01	
4	Bàn ghế uống nước	Bộ	01	
5	Đồng hồ treo tường	Cái	01	
6	Biển nhiệm vụ dân quân	Cái	01	
7	Quạt trần (quạt cây)	Cái	03	
8	Ti vi (nếu có)	Cái	01	
9	Chăn bông, vỏ chăn, màn, chiếu	Bộ	10	Trang bị cho từng chiến sỹ
II	KHO VẬT CHẤT			
1	Biển tên kho	Cái	01	
2	Giá đựng vật chất (2,4m x 1,6m x 0,5m)	Cái	02	Giá 3 tầng
3	Tủ đựng trang phục	Cái	01	
4	Tủ đựng công cụ hỗ trợ	Cái	01	
5	Tủ lưu tài liệu	Cái	01	
III	NHÀ ĂN NHÀ BẾP			
1	Bàn, ghế ngồi ăn cơm	Bộ	03	
2	Quạt trần	Cái	01	
3	Bàn đặt bếp nấu	Cái	01	
4	Bàn đặt chế biến thực phẩm	Cái	01	
5	Bếp ga nôi, bát đũa đủ phục vụ cho lực lượng trực			
IV	NHÀ TẮM, NHÀ VỆ SINH			
1	Các trang thiết bị đảm bảo để cho lực lượng trực			
2	Giếng khoan	Cái	01	

